

BẢN CÁO BẠCH

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THẢO NGUYÊN JW -
ZOZA**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6001760621 do Phòng Đăng ký kinh
doanh - Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày
15/08/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/10/2025)*

CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH TÀI SẢN MÃ HÓA

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại: Thành Phố Hồ Chí Minh từ
ngày: 07-08-2026

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Đức Tài

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số điện thoại: 0901 819 286

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THẢO NGUYÊN JW - ZOZA

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6001760621 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 15/08/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/10/2025)

CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH TÀI SẢN MÃ HÓA

Tên tài sản mã hóa: JWT Token (JWT)

Địa chỉ hợp đồng (contract address):

JWmDeJQwXBmTinz7EQVmMMBpjXNU3yHTEQY7Bhy9UD4

Blockchain nền tảng: Solana

Tổng cung tối đa: 2.000.000 JWT

Tài sản cơ sở của tài sản mã hóa: Sản phẩm Nhân Sâm Hàn Quốc

TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ TÀI SẢN MÃ HÓA (CUNG CẤP NỀN TẢNG PHÁT HÀNH TÀI SẢN MÃ HÓA):

Chưa có — hiện chưa có tổ chức nào được Bộ Tài chính Việt Nam cấp phép. Không thể điền cho đến khi ký hợp tác chính thức.

TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ TÀI SẢN MÃ HÓA (CUNG CẤP DỊCH VỤ TỔ CHỨC THỊ TRƯỜNG GIAO DỊCH, LƯU KÝ TÀI SẢN MÃ HÓA):

Chưa có — hiện chưa có tổ chức nào được Bộ Tài chính Việt Nam cấp. Không thể điền cho đến khi ký hợp tác chính thức.

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Đức Tài

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số điện thoại: 0901 819 286

MỤC LỤC

- I. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch chào bán, phát hành tài sản mã hóa
- II. Các nhân tố rủi ro
- III. Các khái niệm
- IV. Tình hình hoạt động và đặc điểm của Tổ chức phát hành
- V. Thông tin về tài sản mã hóa được chào bán, phát hành
- VI. Thông tin về đợt chào bán, phát hành
- VII. Thông tin về tài sản cơ sở cho đợt chào bán, phát hành tài sản mã hóa
- VIII. Thông tin về quyền và nghĩa vụ gắn với tài sản mã hóa
- IX. Các thông tin quan trọng khác có thể ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư
- X. Phụ lục

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH TÀI SẢN MÃ HÓA

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Đức Tài

Tổng giám đốc (Giám đốc): Ông Nguyễn Đức Tài (kiêm nhiệm Chủ tịch HĐQT)

Kế toán trưởng: Bà Lê Nguyễn Ngọc Phụng

Chúng tôi bảo đảm rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi bảo đảm không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa (cung cấp nền tảng phát hành tài sản mã hóa)

Chưa có thông tin — chưa ký hợp tác với tổ chức được cấp phép.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro liên quan đến tổ chức phát hành

- Công ty có vốn điều lệ 7.000.000.000 đồng. Tổng giá trị JWT đang lưu hành theo giá thị trường (khoảng 280.840 USDT, tương đương ~7,4 tỷ đồng) gần tương xứng với quy mô vốn điều lệ; TUY NHIÊN, giá trị tài sản bảo đảm thực tế vẫn thấp hơn giá trị thị trường JWT. Nhà đầu tư cần đánh giá kỹ khả năng của tổ chức phát hành trong việc bảo đảm giá trị và thanh khoản, đặc biệt là mức độ tương xứng giữa tài sản bảo đảm thực tế và giá trị JWT đang lưu hành.
- Công ty hoạt động trong lĩnh vực thương mại nhân sâm nhập khẩu, chịu ảnh hưởng bởi biến động tỷ giá KRW/VND, chi phí nhập khẩu và chuỗi cung ứng từ Hàn Quốc.

2. Rủi ro liên quan đến các tài sản được sử dụng làm tài sản cơ sở

- Giá trị nhân sâm làm tài sản bảo đảm hiện được tổ chức phát hành tự định giá theo hóa đơn mua vào, chưa qua thẩm định giá độc lập. Điều này tạo rủi ro về tính khách quan, chính xác của việc định giá.
- Nhân sâm là hàng hóa tiêu hao, có hạn sử dụng, có thể giảm giá trị theo thời gian hoặc điều kiện bảo quản, ảnh hưởng đến giá trị bảo đảm tối thiểu công bố.
- Giá trị bảo đảm tối thiểu (giá sàn) chỉ có ý nghĩa nếu Công ty duy trì đủ và tách biệt lượng tài sản bảo đảm theo cam kết; rủi ro phát sinh nếu Công ty sử dụng số tài sản này cho mục đích kinh doanh khác.
- Giá thị trường thứ cấp của JWT trên Orca có thể chênh lệch lớn so với giá trị bảo đảm tối thiểu; nhà đầu tư mua ở mức giá thị trường cao có thể chịu rủi ro giảm giá về gần mức giá sàn.
- Khoảng 15,78% tổng cung JWT (315.689,896726 JWT) hiện đang bị kẹt tại ví nóng của sàn Bitmart, ngoài khả năng kiểm soát của Công ty. Nếu số JWT này được giải

phóng và bán ra thị trường trong tương lai, có thể gây áp lực giảm giá đáng kể lên JWT do mức độ tập trung sở hữu lớn tại một ví duy nhất (rủi ro "cá voi" — whale risk).

- Nội dung công bố về công dụng của các sản phẩm trong danh mục tài sản cơ sở cần được rà soát để tuân thủ quy định về quảng cáo thực phẩm chức năng/thực phẩm bảo vệ sức, độc lập với khung pháp lý về tài sản mã hóa, chúng tôi cùng bộ phận pháp chế đang rà soát.
- Ông Nguyễn Đức Tài đồng thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc — việc kiêm nhiệm hai vị trí lãnh đạo cao nhất có thể làm giảm tính độc lập trong giám sát, kiểm soát nội bộ.

3. Rủi ro liên quan đến tài sản mã hóa

Giá thị trường của JWT trên các nền tảng giao dịch phi tập trung có thể biến động mạnh, không phản ánh đúng giá trị tài sản cơ sở.

4. Rủi ro liên quan đến việc chào bán, phát hành và đưa tài sản mã hóa vào giao dịch

- Tại thời điểm soạn thảo, chưa có tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa nào được Bộ Tài chính Việt Nam cấp phép theo Nghị quyết 05/2025/NQ-CP; do đó việc chào bán, phát hành theo đúng quy định pháp luật hiện hành chưa thể thực hiện cho đến khi có tổ chức được cấp phép.
- JWT hiện đang được giao dịch trên sàn Orca (nền tảng phi tập trung, không thuộc quản lý của Bộ Tài chính Việt Nam). Chúng tôi đang cần rà soát và điều chỉnh việc niêm yết, quảng bá này để tuân thủ quy định pháp luật, đặc biệt từ ngày 01/9/2026 khi Nghị định 284/2026/NĐ-CP có hiệu lực.

5. Rủi ro liên quan đến công nghệ sử dụng

- Tài sản mã hóa phát hành trên nền tảng blockchain Solana, chịu rủi ro chung của công nghệ blockchain: lỗi hợp đồng thông minh (smart contract), tấn công mạng, mất khóa truy cập (private key), gián đoạn mạng lưới.
- Hợp đồng thông minh của JWT do Công ty tự triển khai, chưa qua kiểm toán bảo mật (security audit) độc lập bởi tổ chức chuyên môn thứ ba — làm tăng rủi ro tồn tại lỗ hổng kỹ thuật chưa được phát hiện.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- Tài sản mã hóa: Tài sản số được tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao và xác thực quyền sở hữu bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain) hoặc công nghệ số tương tự, không bao gồm chứng khoán, tiền pháp định và các tài sản tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- JWT: Tên và ký hiệu giao dịch của tài sản mã hóa do Công ty phát hành trên blockchain Solana, được đề cập xuyên suốt trong Bản cáo bạch này.
- Blockchain (chuỗi khối): Công nghệ sổ cái phân tán (distributed ledger), lưu trữ dữ liệu giao dịch thành các khối liên kết với nhau, được xác thực bởi mạng lưới máy tính phân tán, bảo đảm tính minh bạch và khó bị thay đổi.
- Solana: Nền tảng blockchain công khai (public blockchain), nơi JWT được phát hành và giao dịch.
- Địa chỉ hợp đồng (contract address): Mã định danh duy nhất của hợp đồng thông minh phát hành JWT trên blockchain Solana.

- Hợp đồng thông minh (smart contract): Chương trình máy tính tự động thực thi các điều khoản đã được lập trình sẵn trên blockchain, không cần thông qua trung gian.
- Ví điện tử (crypto wallet): Công cụ phần mềm hoặc phần cứng cho phép người dùng lưu trữ, gửi, nhận và quản lý tài sản mã hóa trên blockchain.
- Nền tảng giao dịch phi tập trung (DEX — Decentralized Exchange): Nền tảng cho phép giao dịch tài sản mã hóa trực tiếp giữa người dùng, không thông qua tổ chức trung gian quản lý tập trung. Trong Bản cáo bạch này, DEX được đề cập là Orca trên blockchain Solana.
- Tổng cung (total supply): Tổng số lượng đơn vị tài sản mã hóa tối đa được tạo lập theo thiết kế của hợp đồng thông minh.
- Lượng lưu hành (circulating supply): Số lượng đơn vị tài sản mã hóa thực tế đang được nắm giữ, giao dịch bởi nhà đầu tư/thị trường tại một thời điểm.
- Tài sản cơ sở: Tài sản thực (không bao gồm chứng khoán, tiền pháp định) được tổ chức phát hành sử dụng làm căn cứ, bảo đảm giá trị cho tài sản mã hóa được phát hành, theo quy định tại Điều 5 khoản 2 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP.
- Giá trị bảo đảm tối thiểu (giá sàn): Mức giá trị tối thiểu mà người sở hữu JWT có thể đổi lấy voucher giá trị (quy đổi từ tài sản cơ sở), độc lập với biến động giá trên thị trường thứ cấp.
- Voucher giá trị: Chứng từ do Công ty phát hành, xác nhận quyền của người sở hữu được sử dụng để mua sản phẩm trong danh mục 17 sản phẩm của Công ty, theo tỷ lệ quy đổi từ JWT đã công bố.
- Tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa: Doanh nghiệp được Bộ Tài chính Việt Nam cấp phép thực hiện một hoặc nhiều dịch vụ: tổ chức thị trường giao dịch, tự doanh, lưu ký, hoặc cung cấp nền tảng phát hành tài sản mã hóa, theo quy định tại Nghị quyết 05/2025/NQ-CP.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

Tên đầy đủ (tiếng Việt): Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Thảo Nguyên JW - Zoza

Tên quốc tế: Thao Nguyen JW-Zoza Trading Investment Joint Stock Company

Tên viết tắt: Thao Nguyen JW-Zoza Trading Investment., JSC.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 6001760621 (do Phòng Đăng ký kinh doanh — Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp; đăng ký lần đầu 15/08/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/10/2025)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 119 Đường Võ Thị Sáu, Khu phố Tây B, Phường Đông Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Website: jwzoza.com

Số điện thoại: 0901 819 286

Vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng (Bảy tỷ đồng)

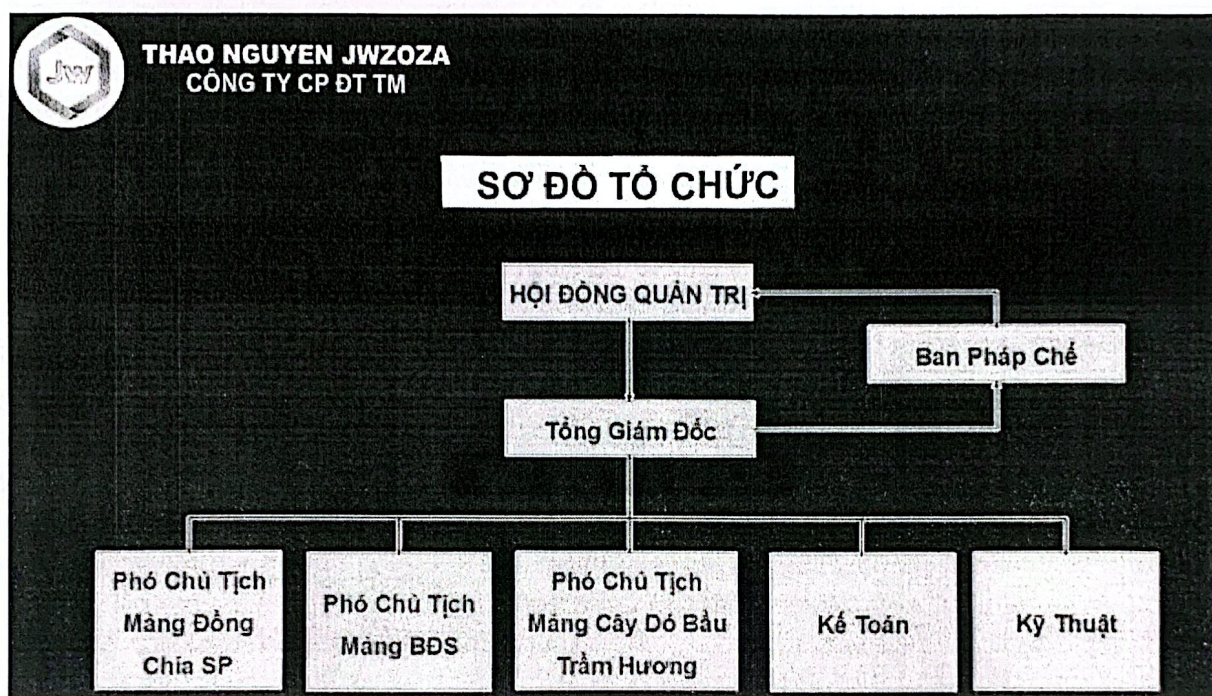
Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (mã ngành 4632 — ngành nghề chính theo Giấy chứng nhận ĐKDN)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Tài — Chủ tịch Hội đồng quản trị (sinh 07/11/1988, quốc tịch Việt Nam)

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Công ty được thành lập và đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 15/08/2023 tại Thành phố Hồ Chí Minh (Mã số doanh nghiệp: 6001760621), hoạt động chính trong lĩnh vực bán buôn thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, tập trung phân phối các sản phẩm nhân sâm và dược liệu quý Hàn Quốc tại thị trường Việt Nam. Ngày 01/10/2025, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp lần thứ 5. Ngày 17/12/2025, Công ty bắt đầu triển khai token JWT trên nền tảng giao dịch Orca (blockchain Solana).

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành



Sơ đồ tổ chức:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) — cơ quan quản trị cao nhất, đồng thời quản lý trực tiếp Ban Pháp chế.
- Ban Pháp chế — trực thuộc và báo cáo HĐQT, phối hợp với Tổng Giám đốc.
- Tổng Giám đốc — điều hành hoạt động hàng ngày, trực thuộc HĐQT.

Lưu ý về tính độc lập của tài sản bảo đảm:

Công ty hiện hoạt động ở nhiều mảng kinh doanh khác nhau ngoài thực phẩm chức năng/nhân sâm, bao gồm bất động sản và cây dó bầu trầm hương (xem sơ đồ tổ chức nêu trên). Để tránh nhầm lẫn cho nhà đầu tư, Công ty khẳng định rõ: tài sản cơ sở bảo đảm cho JWT chỉ giới hạn ở danh mục 17 sản phẩm nêu tại Mục VII, là tài sản độc lập, tách bạch hoàn toàn với tài sản thuộc các mảng kinh doanh khác của Công ty (bất động sản, cây dó bầu trầm hương). Người sở hữu JWT không có bất kỳ quyền lợi nào đối với tài sản thuộc các mảng kinh doanh khác ngoài danh mục 17 sản phẩm đã công bố.

4. Hoạt động kinh doanh

- Đặc điểm hoạt động kinh doanh: Công ty hoạt động chính trong lĩnh vực bán buôn thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, tập trung phân phối các sản phẩm nhân sâm và dược liệu quý Hàn Quốc.

Tình hình tài sản (theo Báo cáo tài chính năm 2025):

Tổng tài sản: **30.182.654.286 đồng**

Tiền và các khoản tương đương tiền: **7.013.168.127 đồng**

Hàng tồn kho: **190.593.504 đồng**

Tài sản dài hạn: **684.369.488 đồng**

Nợ phải trả: **1.593.849.531 đồng (toàn bộ là nợ ngắn hạn, không có nợ dài hạn)**

Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh (theo Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025):

Chỉ tiêu	Năm 2025 (đồng)	Năm 2024 (đồng)
Doanh thu thuần	8.011.422.762	2.775.899.367
Giá vốn hàng bán	7.520.124.770	2.570.837.882
Lợi nhuận gộp	491.297.992	205.061.485
Chi phí bán hàng	376.208.492	188.361.844
Chi phí quản lý doanh nghiệp	77.271.120	8.154.626
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	24.338.992	8.877.875
Lợi nhuận sau thuế TNDN	24.338.992	8.598.773

Doanh thu thuần tăng khoảng 189% so với năm 2024 (từ 2.775.899.367đ lên 8.011.422.762đ), tuy nhiên biên lợi nhuận sau thuế còn mỏng (khoảng 0,3% doanh thu thuần năm 2025).

5. Thông tin về các loại tài sản mã hóa khác đã được phát hành

Chưa phát hành tài sản mã hóa nào khác trước JWT.

6. Mối liên hệ giữa tổ chức phát hành và các đơn vị vận hành công nghệ mã hóa

Công ty tự triển khai và niêm yết JWT trên nền tảng giao dịch phi tập trung Orca (blockchain Solana), không thông qua bất kỳ đơn vị vận hành công nghệ mã hóa hoặc đối tác kỹ thuật thứ ba nào khác. Hợp đồng thông minh (smart contract) của JWT do Công ty tự triển khai, chưa qua kiểm toán bảo mật (security audit) độc lập bởi tổ chức chuyên môn thứ ba.

7. Thông tin về chủ sở hữu công ty/cổ đông sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên

Họ và tên	Ngày sinh	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc	Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ
Nguyễn Đức Tài	07/11/1988	Việt Nam	Khu 8, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh	58,00%
Lê Thị Hoa	20/10/1980	Việt Nam	Tổ 3, Khu 5, Phố 5, Phường Quy Nhơn Bắc, Gia Lai	39,00%

8. Thông tin về người quản lý doanh nghiệp

- Ông Nguyễn Đức Tài — Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc; sinh 07/11/1988; quốc tịch Việt Nam; tỷ lệ sở hữu 58% vốn điều lệ.
- Ông Lê Trọng Khuyên — Nhà đồng sáng lập JWT

- Bà Lê Nguyễn Ngọc Phụng — Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán.
- Nguyễn Vinh Hiền – Hỗ trợ Kỹ Thuật

V. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN MÃ HÓA ĐƯỢC CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH

Tên và ký hiệu: JW Token (JWT)

Địa chỉ hợp đồng (contract address) trên Solana:

JWmDeJQwXBmTinz7EQVmMMBpjXNU3yHTEQY7Bhy9UD4

Đặc điểm và chức năng của tài sản mã hóa:

JWT được sử dụng làm công cụ quảng bá sản phẩm nhân sâm Hàn Quốc của Công ty. Khách hàng mua sản phẩm nhân sâm của Công ty theo giá thị trường thông thường sẽ được tặng kèm 1–2 JWT. JWT vận hành theo cơ chế hai lớp giá trị như sau:

- Lớp 1 — Giá thị trường thứ cấp: JWT được giao dịch tự do trên nền tảng phi tập trung (hiện tại: Orca, blockchain Solana), giá hình thành theo cung–cầu thị trường, không do Công ty ấn định.
- Lớp 2 — Giá trị bảo đảm tối thiểu (giá sàn): Công ty cam kết duy trì một lượng tài sản cơ sở là hàng hóa thuộc danh mục 17 sản phẩm chủ lực từ nhân sâm và dược liệu Hàn Quốc (xem chi tiết Mục VII) làm tài sản bảo đảm cho tổng lượng JWT đang lưu hành, tạo ra mức giá trị tối thiểu mà người sở hữu JWT có thể đổi lấy trực tiếp (dưới hình thức voucher giá trị), độc lập với biến động giá tại Lớp 1.

JWT KHÔNG được sử dụng làm phương tiện thanh toán để mua hàng hóa, dịch vụ nào theo tỷ giá thị trường thả nổi. JWT chỉ có thể: (i) được tặng miễn phí kèm sản phẩm, (ii) mua bán tự do trên nền tảng giao dịch tài sản mã hóa, hoặc (iii) đổi lấy voucher giá trị (dùng mua sản phẩm trong danh mục 17 sản phẩm) theo tỷ lệ quy đổi cố định quy định tại Mục VII.

- Thông tin chi tiết về cá nhân/tổ chức tham gia vận hành tài sản mã hóa (nhóm cổ vấn, nhóm phát triển): Bộ phận Kỹ thuật của Công ty (theo sơ đồ tổ chức tại Mục IV.3) thực hiện chức năng hỗ trợ kỹ thuật và thống kê dữ liệu liên quan đến JWT, bao gồm: theo dõi số dư ví (wallet), tổng hợp số liệu giao dịch trên nền tảng Orca. Bộ phận này thực hiện chức năng hỗ trợ, ghi nhận và báo cáo số liệu, không có thẩm quyền quyết định về phát hành, phân phối, hoặc quản lý tài sản bảo đảm của JWT — các thẩm quyền này thuộc về Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc theo Mục I, Mục IV.8.
- Vai trò, trách nhiệm của các bên thứ ba tham gia chào bán, phát hành:

Tại thời điểm công bố Bản cáo bạch này, Công ty tự thực hiện toàn bộ hoạt động triển khai, phân phối và niêm yết JWT trên nền tảng giao dịch phi tập trung Orca (blockchain Solana), chưa có bất kỳ bên thứ ba nào (bao gồm tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được cấp phép, đơn vị tư vấn phát hành, đơn vị bảo lãnh phát hành hoặc đơn vị trung gian phân phối) tham gia vào quá trình chào bán, phát hành JWT.

Trường hợp Công ty ký kết hợp tác với tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được Bộ Tài chính cấp phép (theo Nghị quyết 05/2025/NQ-CP) hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác có vai trò trong đợt chào bán, phát hành, Công ty sẽ có trách nhiệm cập nhật, bổ sung thông tin về vai trò, trách nhiệm, phạm vi công việc và cơ chế phối hợp của (các) bên thứ ba đó vào Bản cáo bạch, đồng thời công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành trước khi chính thức triển khai đợt chào bán, phát hành.

- Kế hoạch liên quan đến tài sản mã hóa (thời gian, nguồn lực dự kiến):

Công nghệ nền tảng:

JWT được phát hành trên blockchain Solana. tiêu chuẩn SPL Token, cơ chế bảo đảm an toàn giao dịch, các loại giá dịch vụ liên quan.

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH

1. Tổng số lượng tài sản mã hóa chào bán, phát hành

Tổng cung (total supply): **2.000.000 JWT**

Lượng đang lưu hành (circulating supply): **1.404.200 JWT**

Giải trình chênh lệch giữa tổng cung và lượng lưu hành:

Chênh lệch 595.800 JWT giữa tổng cung (2.000.000 JWT) và lượng lưu hành (1.404.200 JWT) được giải trình như sau:

- Khoảng 315.689,896726 JWT (~15,78% tổng cung) hiện đang bị kẹt tại ví nóng (Hot Wallet) của sàn giao dịch Bitmart (địa chỉ ví: 2GqxxvH...JQ3AGK), ngoài khả năng kiểm soát, rút hoặc sử dụng của Công ty tại thời điểm hiện tại.
- Phần còn lại, khoảng 280.110,103274 JWT, được Công ty dự trữ cho quỹ dự trữ (reserve) và hoạt động marketing.

Số lượng chào bán, phát hành thành công tối thiểu (nếu có):

2. Giá chào bán, phát hành

Giá thị trường thứ cấp tham chiếu (Orca, tại thời điểm soạn thảo): **0,2 USDT / JWT**

Giá trị bảo đảm tối thiểu/JWT (giá sàn theo Mục VII — tính từ giá trị nhân sâm thực tế)

4. Phương thức phân phối

- Thời gian đăng ký mua
- Tại thời điểm công bố Bản cáo bạch này, Công ty không tổ chức một đợt chào bán, phát hành JWT theo hình thức đăng ký mua tập trung (không có đợt gọi vốn, không thu tiền mua từ nhà đầu tư theo một đợt phát hành xác định). JWT được đưa vào lưu hành theo hai kênh duy nhất sau, đã và đang diễn ra liên tục kể từ ngày 17/12/2025:
 - Kênh 1 — Tặng kèm sản phẩm: JWT được Công ty tặng kèm miễn phí (1–2 JWT/giao dịch) cho khách hàng mua sản phẩm nhân sâm theo giá bán lẻ thông thường tại các kênh phân phối của Công ty. Đây không phải là hoạt động bán JWT, khách hàng không trả tiền riêng để nhận JWT.
 - Kênh 2 — Giao dịch thứ cấp trên Orca: JWT sau khi được tặng có thể được mua bán tự do trên nền tảng giao dịch phi tập trung Orca (blockchain Solana), theo giá hình thành bởi cung–cầu thị trường, không qua bất kỳ thủ tục đăng ký, xác minh danh tính hay giới hạn đối tượng nào từ phía Công ty.
- Do không tồn tại một đợt chào bán, phát hành theo hình thức đăng ký mua, các nội dung dưới đây (theo cấu trúc Mẫu số 01 Phụ lục Nghị quyết 05/2025/NQ-CP dành cho đợt chào bán có tổ chức) hiện không áp dụng với cơ chế phân phối thực tế của JWT:
 - *Thời gian đăng ký mua:* Không áp dụng — không có đợt đăng ký mua.
 - *Xác minh danh tính và giới hạn đối tượng đăng ký mua:* Không áp dụng ở hiện trạng — về quy định, tài sản mã hóa chỉ được chào bán, phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài

và chỉ được giao dịch giữa nhà đầu tư nước ngoài thông qua tổ chức được Bộ Tài chính cấp phép (Điều 6 khoản 1 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP); tuy nhiên cơ chế tặng kèm và giao dịch trên Orca hiện tại không thực hiện xác minh quốc tịch hay tư cách nhà đầu tư của bất kỳ ai nhận hoặc giao dịch JWT.

- *Số lượng đăng ký mua tối thiểu, tối đa*: Không áp dụng — không có đợt đăng ký mua.
- *Phương thức thanh toán*: Không áp dụng theo nghĩa thanh toán mua JWT — Công ty không thu tiền cho việc tặng JWT; quy định về thanh toán bằng Đồng Việt Nam (Điều 4 khoản 7 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP) sẽ được áp dụng nếu và khi Công ty tổ chức một đợt chào bán, phát hành chính thức trong tương lai.
- *Phương thức, lịch trình chuyển giao tài sản mã hóa*: JWT được chuyển giao tức thời vào ví điện tử của khách hàng tại thời điểm mua sản phẩm (Kênh 1); việc chuyển giao qua giao dịch mua bán trên Orca (Kênh 2) diễn ra tức thời theo cơ chế smart contract của nền tảng, không do Công ty kiểm soát lịch trình.

5. Các xung đột tiềm ẩn liên quan đến đợt chào bán, phát hành

Công ty xây dựng cơ chế quản trị và kiểm soát xung đột lợi ích nhằm bảo đảm hoạt động phát hành, quản lý tài sản cơ sở và vận hành JWT được thực hiện minh bạch, có phân công trách nhiệm rõ ràng và hạn chế tối đa khả năng một cá nhân hoặc một bộ phận đồng thời kiểm soát toàn bộ các khâu có liên quan.

5.1. Cơ cấu quản trị và phân công trách nhiệm

Hội đồng quản trị là cơ quan chịu trách nhiệm giám sát cao nhất đối với hoạt động liên quan đến JWT. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành hoạt động theo các quyết định, nghị quyết và quy chế quản trị của Công ty.

Các chức năng liên quan đến JWT được phân tách theo nguyên tắc:

- Hội đồng quản trị: quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phát hành, phân phối, cơ chế bảo đảm và quản lý tài sản cơ sở.
- Tổng Giám đốc: tổ chức triển khai hoạt động theo thẩm quyền được giao.
- Bộ phận Kế toán: theo dõi, ghi nhận và đối chiếu các nghiệp vụ tài chính liên quan.
- Bộ phận Pháp chế: giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật và các cam kết được công bố trong Bản cáo bạch.
- Bộ phận Kỹ thuật: quản lý và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật, theo dõi dữ liệu blockchain và giao dịch của JWT; không có quyền quyết định đối với việc phát hành, phân phối hoặc sử dụng tài sản cơ sở.
- Bộ phận quản lý kho: thực hiện kiểm kê, theo dõi số lượng và tình trạng tài sản cơ sở theo quy trình quản lý tài sản của Công ty.

Việc phân công nêu trên nhằm bảo đảm nguyên tắc một bộ phận không đồng thời thực hiện toàn bộ các chức năng từ quyết định, quản lý tài sản, ghi nhận số liệu đến kiểm tra và giám sát.

5.2. Công khai xung đột lợi ích

Công ty xác nhận và công khai các xung đột lợi ích tiềm ẩn có thể phát sinh, bao gồm:

- Công ty đồng thời là tổ chức phát hành JWT và trực tiếp quản lý tài sản cơ sở.

- Giá trị tài sản cơ sở và giá trị sản phẩm dùng làm căn cứ quy đổi được Công ty xác định dựa trên hồ sơ, chứng từ và giá niêm yết của sản phẩm.
- Người đại diện theo pháp luật hiện đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Các xung đột lợi ích này được công bố đầy đủ nhằm bảo đảm nhà đầu tư có thể đánh giá độc lập mức độ rủi ro trước khi quyết định giao dịch hoặc nắm giữ JWT.

5.3. Biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích

Để hạn chế xung đột lợi ích, Công ty áp dụng các nguyên tắc:

- Mọi quyết định quan trọng liên quan đến JWT và tài sản cơ sở phải được thực hiện theo đúng thẩm quyền và được lập thành hồ sơ, chứng từ.
- Các giao dịch có khả năng tạo ra xung đột lợi ích phải được công khai và ghi nhận trong hồ sơ quản trị.
- Tài sản cơ sở của JWT được theo dõi và hạch toán riêng biệt với hàng hóa kinh doanh thông thường.
- Công ty cam kết không sử dụng, chuyển nhượng, thế chấp hoặc cầm cố phần tài sản đã xác định làm tài sản cơ sở nếu việc này ảnh hưởng đến quyền lợi của người sở hữu JWT.
- Số liệu về tài sản cơ sở được kiểm kê định kỳ và công bố theo cơ chế đã quy định trong Bản cáo bạch.
- Trường hợp phát sinh biến động đáng kể về giá trị tài sản cơ sở, Công ty thực hiện công bố thông tin bất thường theo quy định đã cam kết.

5.4. Kiểm soát và giám sát độc lập

Công ty định hướng tăng cường cơ chế giám sát độc lập đối với tài sản cơ sở và hoạt động liên quan đến JWT, bao gồm:

- Thuê đơn vị độc lập thực hiện giám sát, kiểm kê tài sản cơ sở.
- Thực hiện thẩm định giá độc lập đối với tài sản cơ sở khi cần thiết.
- Đối chiếu định kỳ giữa số lượng JWT đang lưu hành và giá trị tài sản cơ sở.
- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ chứng minh nguồn gốc, giá trị và tình trạng của tài sản cơ sở.
- Công bố kết quả kiểm kê và các thông tin trọng yếu để người sở hữu JWT có thể kiểm chứng.

5.5. Nguyên tắc minh bạch và trách nhiệm giải trình

Công ty cam kết không che giấu hoặc loại bỏ các thông tin bất lợi có khả năng ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư. Các vấn đề liên quan đến tài sản cơ sở, tình trạng lưu hành JWT, rủi ro tập trung sở hữu, khả năng thanh khoản, xung đột lợi ích và các hạn chế pháp lý đều được công bố trong Bản cáo bạch.

Trường hợp có thay đổi quan trọng ảnh hưởng đến quyền lợi của người sở hữu JWT, Công ty có trách nhiệm rà soát, cập nhật và công bố thông tin liên quan theo quy định pháp luật và quy chế công bố thông tin của Công ty.

5.6. Cam kết quản trị

Công ty cam kết duy trì nguyên tắc minh bạch – phân quyền – kiểm soát – giám sát – công bố thông tin, nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu JWT.

Mọi cơ chế quản trị và kiểm soát xung đột lợi ích được áp dụng với mục tiêu bảo đảm rằng tài sản cơ sở, quyền lợi của người sở hữu JWT và hoạt động của Công ty được quản lý độc lập, minh bạch và có khả năng kiểm chứng.

6. Hủy bỏ đợt chào bán, phát hành

Tại thời điểm công bố Bản cáo bạch này, Công ty chưa tổ chức một đợt chào bán, phát hành JWT theo hình thức đăng ký mua tập trung (như đã nêu tại Mục VI.4). Do đó, chưa từng có và hiện không có đợt chào bán, phát hành nào bị hủy bỏ.

Trường hợp trong tương lai Công ty quyết định tổ chức một đợt chào bán, phát hành JWT chính thức theo đúng khuôn khổ Nghị quyết 05/2025/NQ-CP (có đăng ký mua, giới hạn nhà đầu tư nước ngoài, thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được cấp phép), Công ty sẽ quy định cụ thể các trường hợp hủy bỏ đợt chào bán, phát hành đó (bao gồm nhưng không giới hạn ở: không đạt số lượng đăng ký mua tối thiểu trong thời hạn quy định, quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền), cùng với phương thức hoàn trả tiền/tài sản cho nhà đầu tư đã đăng ký mua, và sẽ công bố thông tin cập nhật, sửa đổi nội dung Mục này trước khi triển khai đợt chào bán, phát hành đó.

Lưu ý quan trọng: Lượng JWT đã được tặng kèm và đang lưu hành, giao dịch trên nền tảng Orca tính đến thời điểm công bố Bản cáo bạch (1.404.200 JWT) không thuộc phạm vi có thể "hủy bỏ" theo cơ chế của một đợt chào bán, phát hành — đây là tài sản đã chuyển giao vào ví của bên nhận và đang lưu hành trên blockchain công khai, nằm ngoài khả năng thu hồi đơn phương của Công ty (trừ trường hợp người sở hữu tự nguyện thực hiện quyền đổi trả theo Mục VIII). Công ty không có cơ chế "hủy" hoặc "thu hồi bắt buộc" đối với số JWT này.

7. Các loại thuế có liên quan

Áp dụng theo quy định về thuế đối với chứng khoán cho đến khi có chính sách thuế riêng cho thị trường tài sản mã hóa (Điều 4 khoản 9 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP).

VII. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN CƠ SỞ CHO ĐỢT CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH

Loại tài sản cơ sở: **Danh mục 17 sản phẩm chủ lực từ nhân sâm và dược liệu Hàn Quốc do Công ty phân phối**

Đặc điểm cụ thể của tài sản cơ sở:

STT	Tên sản phẩm	Giá (đồng)	Tồn kho	Thành tiền (đồng)
1	An Cung Ngưu Hoàng Thanh Tâm	3.680.000	24	88.320.000
2	Cao Hồng Sâm Hoàng Hậu	2.900.000	32	92.800.000

STT	Tên sản phẩm	Giá (đồng)	Tồn kho	Thành tiền (đồng)
3	Đông Trùng Hạ Thảo 60V Hộp Gỗ Đen	3.300.000	24	79.200.000
4	Cao Sâm Hoàng Đế Hàn Quốc	2.900.000	32	92.800.000
5	Bổ Não Cân Bằng Huyết Áp Chống Đột Quỵ	3.100.000	24	74.400.000
6	Tinh Chất Hồng Sâm Vitamin Plus	1.600.000	56	89.600.000
7	An Cung Ngưu Trầm Hương Kwangdong	3.200.000	24	76.800.000
8	Cao Hắc Sâm Đông Trùng Hạ Thảo	3.900.000	24	93.600.000
9	Tinh Dầu Thông Xanh Cheongsongwon	2.800.000	32	89.600.000
10	Tinh Dầu Thông Đỏ Kwangdong	2.800.000	32	89.600.000
11	Hovenia Cordyceps Curcumin Drink	1.500.000	64	96.000.000
12	Tinh Chất Đông Trùng Hạ Thảo 365	7.300.000	16	116.800.000
13	Hồng Sâm Cù Tầm Mật Ong Sobaek	2.600.000	32	83.200.000
14	Hồng Sâm Cù Hàn Quốc Tầm Mật Ong 30g	4.100.000	24	98.400.000
15	Nước Uống Collagen 5000 Well Bio	1.600.000	56	89.600.000
16	Tinh Chất Lộc Nhung Hươu	1.800.000	48	86.400.000
17	KGF – Bổ Xương Khớp Toàn Diện	4.300.000	16	68.800.000
	TỔNG CỘNG			1.505.920.000

Cơ chế bảo đảm hai lớp:

Để bảo vệ quyền lợi người sở hữu JWT trong khi vẫn cho phép giá giao dịch thứ cấp trên Orca vận hành tự do theo cung-cầu thị trường, Công ty áp dụng cơ chế bảo đảm giá trị tối thiểu (giá sàn) độc lập với giá thị trường, dưới hình thức quyền đổi lấy voucher giá trị (không giới hạn ở 1 sản phẩm cụ thể — người sở hữu tự chọn sản phẩm trong danh mục 17 sản phẩm nêu trên), như sau:

- Tổng giá trị tài sản bảo đảm (theo bảng Mục VII, bảng khoảng 8 lần Hàng tồn kho ghi nhận trong BCTC 2025, theo yêu cầu của Công ty): 1.505.920.000 đồng
- Tổng lượng JWT đang lưu hành: 1.404.200 JWT
- Giá trị bảo đảm tối thiểu mỗi JWT = $1.505.920.000 \div 1.404.200 \approx 1.072$ đồng/JWT
- Tỷ lệ quy đổi công bố: $932 \text{ JWT} \approx$ quyền đổi lấy voucher trị giá 1.000.000 đồng, sử dụng để mua bất kỳ sản phẩm nào trong danh mục 17 sản phẩm của Công ty (tính theo giá bán lẻ niêm yết tại thời điểm đổi)

Người sở hữu JWT có quyền lựa chọn: (a) bán JWT theo giá thị trường thứ cấp trên nền tảng giao dịch, hoặc (b) đổi JWT lấy voucher giá trị theo tỷ lệ quy đổi cố định nêu trên, dùng mua bất kỳ sản phẩm nào trong danh mục 17 sản phẩm, tại bất kỳ thời điểm nào, không phụ thuộc vào giá thị trường tại Lớp 1.

Nơi lưu kho, quản lý tài sản bảo đảm:

Quản lý: Do Công ty trực tiếp quản lý

Các biện pháp bảo đảm đối với tài sản cơ sở:

- Tách biệt hạch toán: Lượng hàng hóa thuộc danh mục 17 sản phẩm dùng làm tài sản bảo đảm được hạch toán, theo dõi riêng biệt trong hệ thống kế toán và quản lý kho của Công ty, tách bạch khỏi hàng hóa kinh doanh thông thường (hàng hóa lưu thông, bán buôn, bán lẻ hàng ngày).
- Cam kết không chuyển nhượng, thế chấp: Công ty cam kết không bán, chuyển nhượng, thế chấp, cầm cố hoặc sử dụng dưới bất kỳ hình thức nào làm ảnh hưởng đến quyền đòi trả của người sở hữu JWT đối với phần hàng hóa đã xác định làm tài sản bảo đảm, trừ trường hợp thực hiện nghĩa vụ đòi trả JWT lấy voucher giá trị theo đúng cơ chế đã công bố.
- Bảo hiểm hàng hóa: Công ty đã có bảo hiểm hàng hóa cho phần tài sản bảo đảm nhằm phòng ngừa rủi ro mất mát, hư hỏng, cháy nổ trong quá trình lưu kho.
- Giám sát bên thứ ba: Công ty đang có kế hoạch thuê đơn vị thứ ba độc lập giám sát kho hàng làm tài sản bảo đảm, nhằm tăng độ tin cậy đối với nhà đầu tư.
- Vai trò giám sát nội bộ: Ban Pháp chế (theo sơ đồ tổ chức tại Mục IV.3) thực hiện giám sát việc tuân thủ các cam kết nêu trên.

Định kỳ xác nhận giá trị tài sản bảo đảm:

- Công ty thực hiện kiểm kê số lượng, giá trị tài sản bảo đảm (danh mục 17 sản phẩm) định kỳ tối thiểu 6 tháng/lần, dựa trên hóa đơn giá trị gia tăng (VAT) mua vào và số lượng tồn kho thực tế tại thời điểm kiểm kê.
- Kết quả kiểm kê, xác nhận giá trị tài sản bảo đảm được công bố công khai trên website chính thức của Công ty (jwzoa.com) trong vòng 15 ngày kể từ ngày hoàn tất kiểm kê.
- Trường hợp có biến động lớn về giá trị tài sản bảo đảm (tăng/giảm từ 20% trở lên so với lần công bố gần nhất), Công ty có trách nhiệm công bố thông tin bất thường trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh biến động.
- Công ty khuyến khích thuê tổ chức thẩm định giá độc lập thực hiện định giá tài sản bảo đảm định kỳ, thay vì tự định giá theo hóa đơn mua vào, nhằm tăng độ tin cậy của hồ sơ trước cơ quan quản lý và nhà đầu tư nước ngoài
- **Quyền của người sở hữu tài sản mã hóa đối với tài sản cơ sở:**

Người sở hữu JWT có quyền yêu cầu Công ty đổi JWT lấy voucher giá trị theo tỷ lệ quy đổi cố định đã công bố, sử dụng để mua bất kỳ sản phẩm nào trong danh mục 17 sản phẩm của Công ty, không phụ thuộc biến động giá trên thị trường thứ cấp. **Thông tin về định giá tài sản cơ sở:**

Tài sản cơ sở (danh mục 17 sản phẩm) được Công ty định giá theo giá trị ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng (VAT) khi mua vào/nhập hàng, không qua tổ chức thẩm định giá độc lập. Phương pháp định giá này dựa trên chứng từ kế toán hợp lệ, hợp pháp của Công ty.

VIII. THÔNG TIN VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ GẮN VỚI TÀI SẢN MÃ HÓA

1. Quyền của người sở hữu JWT

Người sở hữu JWT có các quyền sau: Quyền mua bán tự do trên nền tảng giao dịch tài sản mã hóa, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành về đối tượng và phạm vi giao dịch (xem Mục 3 dưới đây);

2. Trình tự, thủ tục thực hiện quyền đổi trả

Người sở hữu gửi yêu cầu đổi trả qua kênh tiếp nhận — website jwzoa.com / email / văn phòng công ty, kèm bằng chứng sở hữu JWT tại ví cá nhân (địa chỉ ví, số lượng JWT được nhận theo lớp 2).

Công ty xác minh số dư JWT tại địa chỉ ví của người yêu cầu trên blockchain Solana trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận yêu cầu.

Sau khi xác minh, người sở hữu chuyển JWT đến địa chỉ ví chỉ định của Công ty; Công ty phát hành voucher giá trị tương ứng theo giá thị trường trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ JWT.

Voucher giá trị có thời hạn sử dụng 6 tháng kể từ ngày phát hành, dùng mua sản phẩm trong danh mục 17 sản phẩm

Lộ trình đưa JWT vào giao dịch chính thức qua tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được cấp phép được trình bày tách riêng tại Mục IX, không thuộc nội dung của quyền đổi trả.

3. Hạn chế chuyển nhượng (nếu có)

JWT là tài sản mã hóa phát hành trên blockchain Solana (chuẩn SPL Token), không có hạn chế kỹ thuật đối với việc chuyển nhượng giữa các ví điện tử. Tuy nhiên, người sở hữu JWT cần lưu ý:

Theo Điều 6 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP, tài sản mã hóa chào bán, phát hành theo khuôn khổ thí điểm chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư nước ngoài, thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được Bộ Tài chính cấp phép. Cho đến khi có tổ chức được cấp phép chính thức, việc chuyển nhượng JWT trên các nền tảng ngoài khuôn khổ này (bao gồm nền tảng Orca hiện tại) không thuộc phạm vi bảo vệ nhà đầu tư theo quy định pháp luật thí điểm.

Ngoài quy định pháp luật nêu trên, Công ty không áp đặt hạn chế chuyển nhượng nào khác (không khóa/vesting, không giới hạn số lượng mỗi giao dịch) đối với JWT tại thời điểm công bố Bản cáo bạch này.

4. Cơ chế bảo vệ giá trị tối thiểu của JWT

Cơ chế bảo vệ giá trị tối thiểu của JWT được thực hiện thông qua quyền đổi lấy voucher giá trị (Mục 2 nêu trên)

5. Xử lý quyền lợi người sở hữu JWT nếu Công ty mất khả năng thanh toán hoặc không còn đủ tài sản bảo đảm

Tài sản cơ sở bảo đảm cho JWT hiện được Công ty tách biệt hạch toán trong hệ thống kế toán, quản lý kho nội bộ. Đây là biện pháp quản trị nội bộ, chưa phải là một biện pháp bảo đảm được xác lập và đăng ký theo Bộ luật Dân sự.

Do đó, trong trường hợp Công ty bị Tòa án tuyên bố phá sản, việc phân chia tài sản thực hiện theo thứ tự tại Điều 54 Luật Phá sản 2014: (i) chi phí phá sản; (ii) nợ lương, bảo hiểm xã hội người lao động; (iii) nợ phát sinh sau khi mở thủ tục phá sản để phục hồi kinh doanh; (iv) nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và các khoản nợ không có bảo đảm. Ở hiện trạng công bố, người sở hữu JWT không có cơ sở pháp lý để được xếp vào nhóm chủ nợ có bảo đảm và không có quyền ưu tiên xử lý riêng phần tài sản thuộc danh mục 17 sản phẩm so với các chủ nợ không có bảo đảm khác.

Công ty đang xem xét xác lập một biện pháp bảo đảm chính thức (thế chấp hàng tồn kho có đăng ký, hoặc ký quỹ/lưu ký qua bên thứ ba độc lập) nhằm tăng mức bảo vệ thực chất cho người sở hữu JWT; nếu được xác lập, Công ty sẽ công bố thông tin cập nhật, sửa đổi nội dung Mục này.

Công ty cam kết công bố thông tin bất thường trong vòng 14 kể từ khi phát sinh sự kiện mất khả năng thanh toán hoặc sự kiện làm giảm đáng kể giá trị tài sản bảo đảm, trên website jwzoa.com.

Công ty không cam kết và không có nghĩa vụ bảo đảm giá trị JWT trên thị trường giao dịch thứ cấp (Lớp 1) trong mọi trường hợp — nghĩa vụ của Công ty chỉ giới hạn ở quyền đổi trả voucher giá trị (Lớp 2) trong phạm vi tài sản cơ sở thực tế còn lại.

6. Cách xử lý khiếu nại, tranh chấp

Người sở hữu JWT có khiếu nại liên quan đến quyền đổi trả, giá trị tài sản bảo đảm hoặc nội dung công bố trong Bản cáo bạch gửi văn bản khiếu nại đến Công ty theo địa chỉ trụ sở chính

Công ty phản hồi trong thời hạn 14 kể từ ngày nhận khiếu nại.

Trường hợp không đạt thỏa thuận, tranh chấp được giải quyết qua thương lượng; nếu không thành, các bên có quyền đưa vụ việc ra Tòa án có thẩm quyền / Trung tâm trọng tài để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.

Đối với khiếu nại liên quan đến giao dịch trên nền tảng Orca (nền tảng phi tập trung, không do Công ty vận hành), Công ty không có thẩm quyền và không chịu trách nhiệm xử lý tranh chấp phát sinh từ cơ chế vận hành kỹ thuật của nền tảng này.

7. Hạn chế đối với JWT như một phương tiện thanh toán

JWT không được sử dụng làm phương tiện thanh toán theo tỷ giá thị trường thả nổi cho bất kỳ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ nào. JWT chỉ có thể: (i) được tặng miễn phí kèm sản phẩm theo chương trình của Công ty; (ii) mua bán tự do trên nền tảng giao dịch tài sản mã hóa;

IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

1. Các thông tin quan trọng:

Công ty công bố các thông tin sau đây để bảo đảm tính minh bạch, giúp nhà đầu tư đưa ra quyết định đầy đủ thông tin:

- Tại thời điểm công bố Bản cáo bạch này, chưa có tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa nào được Bộ Tài chính Việt Nam cấp phép theo Nghị quyết 05/2025/NQ-CP. Do đó, đợt chào bán, phát hành JWT theo đúng khuôn khổ pháp lý thí điểm (bao gồm việc công bố Bản cáo bạch trên website của tổ chức được cấp phép, giới hạn đối tượng nhà đầu tư nước ngoài) hiện chưa thể triển khai đầy đủ cho đến khi có tổ chức được cấp phép chính thức.
- JWT hiện đang được giao dịch trên nền tảng Orca — một sàn giao dịch phi tập trung (DEX) trên blockchain Solana, không thuộc quản lý của Bộ Tài chính Việt Nam và nằm ngoài khuôn khổ pháp lý thí điểm theo Nghị quyết 05/2025/NQ-CP. Nhà đầu tư giao dịch JWT trên Orca hiện tại không được hưởng các biện pháp bảo vệ dành cho nhà đầu tư theo khuôn khổ pháp lý thí điểm nêu trên.
- Kể từ ngày 01/9/2026, Nghị định 284/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa chính thức có hiệu lực. Công ty đang trong quá trình rà soát, điều chỉnh hoạt động chào bán, phát hành và quảng bá JWT để tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.
- Cơ chế bảo đảm giá trị tối thiểu của JWT (thông qua tài sản cơ sở là danh mục 17 sản phẩm) chưa được thẩm định giá độc lập; giá trị bảo đảm hiện được xác định theo hóa đơn mua vào (VAT) do Công ty tự thực hiện.
- Công ty đồng thời hoạt động ở các lĩnh vực kinh doanh khác ngoài thực phẩm chức năng (bất động sản, cây dó bầu trầm hương — xem sơ đồ tổ chức Mục IV.3); tài sản cơ sở bảo đảm cho JWT chỉ giới hạn ở danh mục 17 sản phẩm, không bao gồm tài sản thuộc các mảng kinh doanh khác của Công ty.

2. Tính sẵn sàng của Bản cáo bạch

Bản cáo bạch đã được Công ty rà soát và hoàn thiện trên cơ sở các thông tin pháp lý, thông tin doanh nghiệp, thông tin tài chính, thông tin về tài sản mã hóa JWT, tài sản cơ sở, cơ chế bảo đảm giá trị, quyền và nghĩa vụ của người sở hữu JWT, các yếu tố rủi ro và cơ chế quản trị, kiểm soát xung đột lợi ích.

Các nội dung trọng yếu liên quan đến JWT đã được trình bày theo hướng minh bạch, nhất quán và có khả năng kiểm chứng, bao gồm:

- Thông tin nhận diện và tình trạng pháp lý của tổ chức phát hành;
- Thông tin về tổng cung, lượng lưu hành, địa chỉ hợp đồng và blockchain sử dụng;
- Cơ chế phân phối và lưu hành JWT;
- Thông tin về tài sản cơ sở và phương pháp xác định giá trị;

• Cơ chế bảo đảm giá trị tối thiểu và quyền đổi JWT lấy voucher;

- Quy trình thực hiện quyền đòi trả của người sở hữu JWT;
- Các rủi ro liên quan đến tổ chức phát hành, tài sản cơ sở, tài sản mã hóa, công nghệ và hoạt động giao dịch;
- Các xung đột lợi ích tiềm ẩn và biện pháp kiểm soát;
- Cơ chế quản lý, kiểm kê, theo dõi và công bố thông tin về tài sản cơ sở;
- Cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tranh chấp;
- Các thông tin quan trọng có thể ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư.

Công ty cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ và nhất quán của các thông tin được công bố trong Bản cáo bạch trong phạm vi trách nhiệm của tổ chức phát hành. Các tài liệu, chứng từ và hồ sơ liên quan được lưu trữ để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu và giải trình khi có yêu cầu.

Đối với tài sản cơ sở, Công ty thực hiện cơ chế quản lý và theo dõi riêng, kiểm kê định kỳ và công bố kết quả theo cơ chế đã được xác lập trong Bản cáo bạch. Trường hợp phát sinh biến động đáng kể hoặc có thông tin mới có khả năng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người sở hữu JWT, Công ty có trách nhiệm rà soát và cập nhật thông tin kịp thời.

Công ty đồng thời cam kết tiếp tục cập nhật Bản cáo bạch và các tài liệu liên quan trong trường hợp có thay đổi về tổ chức phát hành, tài sản cơ sở, cơ chế bảo đảm, tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa, phương thức phân phối, tình trạng giao dịch hoặc các yếu tố pháp lý có liên quan.

Trên cơ sở các nội dung đã được trình bày, Công ty xác định Bản cáo bạch đã đủ cơ sở để sử dụng làm hồ sơ chính thức, đồng thời cam kết thực hiện việc cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc khi phát sinh thông tin mới có ảnh hưởng trọng yếu đến quyền và lợi ích của người sở hữu JWT.

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ TÀI SẢN MÃ HÓA

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Nguyễn Đức Tài — Chủ tịch Hội đồng quản trị



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Đức Tài

X. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. Phụ lục II: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông / Hội đồng quản trị
3. Phụ lục III: Điều lệ công ty
4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán (nếu có)
5. Phụ lục V: Danh mục các tài liệu pháp lý liên quan đến tài sản cơ sở (hóa đơn VAT nhân sâm, tài liệu định giá...)

